

Mái trường... không mái

Một con đường đất đỏ khoảng 4, 5 cây số, trời nắng thì bụi bặm, mưa thì bùn lầy trơn trượt, là con đường năm xưa tôi với bàn chân thô, chẳng mang một đôi dép, ngày ngày cắp sách tập đi đến trường. Tôi còn nhớ mãi những năm ấy, khi tôi khoảng 8, 9 tuổi và học lớp 4, 5. Đó là hai niên học đã in hằn trong tôi những hình ảnh sợ hãi, u buồn của cảnh nghèo túng, của những con đói bụng... Nhưng nó cũng đọng lại trong tôi những kỷ niệm êm đềm của một "thửa hàn vi".

Trong ba năm năm đầu, từ lớp một tới lớp ba, tôi được đi học khu trường chính. Người ta gọi là trường chính là bởi vì đó là một ngôi trường lớn và khang trang hơn những ngôi trường lân cận. Khu trường chính có mái ngói, khung cửa và sân chơi thật rộng, và là nơi để các thầy cô họp cuối tuần. Một điều tuyệt diệu hơn là thế là nó chỉ cách nhà tôi 10 phút đi bộ mà thôi. Còn những ngôi trường khác thì khỏi nói, tất cả đều thật nghèo nàn, thê thảm.

Ngặt thay, năm tôi lên lớp bốn thì bị dời xuống khu Bùi Phát để học - một nơi mà ngôi trường còn tệ hơn những ngôi chùa hoang trong phim chuyện tàu. Đó là một ngôi nhà hoang của một căn cứ nhỏ chế độ trước để lại.

Nhìn vào trường, người ta nhận biết ngay là nó đã bị qua nhiều sự tàn phá của bom đạn chiến tranh. Mái tôn thì đã bị ủy ban phường gỡ xuống để xung vào công quỹ, chỉ còn lại bộ khung và cái vách cũng bị bẽ nhiều chỗ. Những người dân ở gần đó đan tranh và cói để đắp vào những chỗ bẽ đó, cho lớp học được tập trung hơn, nhưng nhìn vẫn thê thảm chẳng ra đâu.



*Nhớ mái trường xưa quê hương tôi,
Vách lá lưa thưa nóc là trời.
Để tay che đầu tay viết tập,
Thầy run, trò sợ giọt mưa rơi.*

Những ngày đầu ở lớp học đã làm tôi thật khó chịu. Buổi sáng thì mát mẻ chẳng sao nhưng đến 10 giờ trở đi thì nó trở nên hắc ám với cái nắng khắc nghiệt từ từ đổ xuống đầu từng đũa học trò. Cái nắng Việt Nam đã được các nhà thơ, nhà văn miêu tả và thiêu dệt thật là yêu kiều: Nào là nắng hồng, nắng hanh vàng, nắng hoàng hôn... Nhưng cái nắng ngày đó đối với tôi nó như một hung thần ác độc. Rồi cuối cùng kể cả ông thầy cũng chẳng thoát; ông cứ tránh hết chỗ này đến chỗ khác nhưng rồi cái nắng nó cũng chẳng tránh ông. Đã có lần tôi hỏi ông thầy, "Tại sao người ta lợp được cái vách mà lại không lợp luôn cái mái để che nắng che mưa, thưa thầy?" Ông thầy buồn rầu trả lời, "Vánh tranh, vách lá thì người ta có thể làm được, bởi vì họ lấy tranh lá từ ngoài gần bờ sông; còn làm mái thì người ta phải mua cột, mua kèo, lấy tiền đâu ra mà mua." Thêm một điều ngặt nghèo nữa là lớp

học này nằm gần một con sông; trời mùa nắng thì mát mẻ chẳng sao, nhưng mùa mưa thì nó thật lạnh bởi những cơn gió lùa vào từ con sông. Lâu lâu lớp còn bị lụt sau những cơn mưa lớn. Bởi đây là khúc quanh của con sông nên hầu như mùa mưa nào cũng bị lụt lội. Có khi nước ngập đến gần 2 thước. Sau những trận lụt thì trên mặt bàn ghế còn đọng lại một lớp bùn mỏng. Thành trò có hôm đến trường cả ngày chỉ để rửa bàn ghế.

*Nhớ mái trường xưa nơi cánh đồng,
Gió lùa vào lạnh từ con sông.
Thầy dẫn trò chạy khi mưa xuống,
Chạy trốn được đâu cơn mưa lòng.*

Tôi nhớ mãi hình ảnh của ông thầy ốm yếu, già nua ấy; mỗi khi mưa xuống, ông phải la hét dẫn đường cho mấy đứa học trò đi trú mưa. - gần ngôi trường chỉ có nhà của ông Bàng, không lớn lắm nhưng được có cái mái hiên, nên trận mưa nào chúng tôi đều chạy vào đó. Ông Bàng cũng chẳng có vui vẻ gì mỗi khi chúng tôi chạy vào đó trú mưa, nhưng ông không còn cách chọn lựa nào khác, chẳng lẽ đuổi thầy trò chúng tôi ra ngoài mưa. Tôi nhận ra được thái độ của ông khi cầm cây chổi ra quét dọn đi những vết dơ, đất cát để lại trên thềm nhà ông mỗi khi chúng tôi đi khỏi.

Tôi cũng về kể lại cho cha mẹ nghe về cái lớp học mới này. Đã một lần tôi hỏi mẹ, "- trong khu trường chính cũng có tới 5 phòng học cho lớp bốn, tại sao người ta đổi con lên học ở Bùi Phát hả mẹ?" Bà chỉ khuyên nhủ, "Con ráng chịu khó đi bộ, rồi vài ngày con lại sẽ quen thôi".

Tuy không được câu trả lời của mẹ, nhưng từ từ tôi cũng hiểu được rằng những đứa trẻ khác ngang tuổi với tôi nhưng chúng nó con nhà giàu hoặc là cha mẹ chúng có sự quen biết những người làm trong ủy ban phường thì mới được học ở trường chính mà thôi. Còn riêng bản thân tôi không được may mắn, vì gia đình tôi thuộc gia đình nghèo. Nhà tôi làm nghề đan thúng - một nghề mà ngày đó tôi cảm tưởng không có nghề nào cực hơn.

Gia đình tôi gồm có ông bà, bố mẹ, các anh chị và tôi, cả thảy mười người. Mọi người phải lục đục thức dậy từ 3 giờ sáng để làm việc. Người thì chẻ nan, người tuốt cật. Các chị tôi tay chân nhanh lẹ thì ngồi đan. Còn các anh trai khỏe thì phải lên thúng. Bố thì cật đai. Ông bà già yếu thì làm những việc lật vạt. Trừ có tôi, vì là út và còn bé, chỉ phải lo học. Họ cứ làm như vậy cho đến 7 giờ tối. Mẹ tôi lại phải đội những chiếc thúng mới làm xong đi giao hàng ở một khu chợ thật xa nhà, sẵn tiện mua gạo cho ngày mai luôn. Cứ vậy ngày qua ngày. Làm cả ngày chỉ đủ đi chợ cho ngày hôm sau mà thôi, nên cái nghèo cứ gắn liền với gia đình tôi năm này qua năm nọ.

Tuy sống dưới một mái gia đình nghèo nàn như vậy, nhưng tôi đã có những ngày tháng thật êm đềm. Tôi được cha mẹ cưng, anh chị thương yêu bởi tôi là út. Đến trường thì có những người bạn thật thân. Sự thân thương ngày ấy có lẽ được nảy sinh từ sự nghèo nàn như nhau.

Giờ đây mỗi khi ngồi nghĩ lại những kỷ niệm năm nào, lòng tôi thật buồn ngùi khôn vui. Tôi nhớ từ tấm áo của người bạn không còn chỗ vá đến ông thầy già ốm yếu với chiếc xe đạp cũ thê lương, cộc cạch đạp sáng chiều đến trường với các em thơ.



*Nhớ về thầy Đoàn Thanh Kha
Thật cảm ơn Thầy
MQS 1/99*